TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2019/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 23 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 69/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Huỳnh Văn T, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: 25/2 ấp TH, xã TP, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hằng N, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Ấp 3, xã HP, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Văn T và chị Nguyễn Thị Hằng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Huỳnh Văn T và chị Nguyễn Thị Hằng N có một con chung tên Huỳnh Nguyễn T, sinh ngày 15 tháng 12 năm 2017.

Anh Huỳnh Văn T được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Ghi nhận anh Huỳnh Văn T không yêu cầu chị Nguyễn Thị Hằng N cấp dưỡng cho con.

Chị Nguyễn Thị Hằng N được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh Huỳnh Văn T và chị Nguyễn Thị Hằng N không có tài sản chung, không có nợ chung.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Anh Huỳnh Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000269 ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Anh Huỳnh Văn T được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- UBND xã TP, huyện TP;
- Chi cục THADS huyện G;
- TAND tỉnh Bến Tre
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Trang